

Số: 82/2024/QĐST-HNGĐ

D, ngày 12 tháng 6 năm 2024

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN**  
**VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số 80/2024/TLST-HNGĐ ngày 02 tháng 4 năm 2024, giữa:

- Nguyên đơn: Bà Nguyễn Thị Kim Ngọc A - sinh năm 1982

Nơi cư trú: Thôn T, xã D, huyện D, Khánh Hòa.

- Bị đơn: Ông Nguyễn Tấn L – sinh năm 1989

Nơi cư trú: Thôn T, xã D, huyện D, Khánh Hòa.

Căn cứ vào Điều 212 và 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 04 tháng 6 năm 2024.

**XÉT THẤY:**

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 04 tháng 6 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa bà Nguyễn Thị Kim Ngọc A và ông Nguyễn Tấn L.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Không có

- Về tài sản chung: Không có.

- Về án phí: Bà Nguyễn Thị Kim Ngọc A, ông Nguyễn Tấn L, mỗi người nộp 75.000đ (Bảy mươi lăm nghìn đồng) án phí Hôn nhân gia đình sơ thẩm (bà A tự nguyện nộp thay tiền án phí HNGĐ-ST cho ông L) nhưng được trừ vào tiền tạm ứng án phí Hôn nhân và gia đình sơ thẩm đã nộp là 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) theo biên lai thu tiền số 0001215 ngày 02/4/2024 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Diên Khánh, tỉnh Khánh Hòa. Bà A, ông L đã nộp đủ án phí. H lại cho bà A 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí

Trường hợp Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án Dân sự thì người được thi hành án, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**THẨM PHÁN**

**Nguyễn Thái Bảo N**